

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN KRÔNG BÚK  
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: 05/2024/HS-ST

Ngày: 11 - 3 - 2024

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KRÔNG BÚK - TỈNH ĐẮK LẮK**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Hoàng Văn Vân.

*- Thư ký phiên tòa:* Ông Nguyễn Quốc Đạt - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Krông Búk.

*- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Búk tham gia phiên tòa:* Ông Đinh Quang Ngọc - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 3 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Krông Búk mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai theo thủ tục rút gọn vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 03/2024/HSST ngày 27 tháng 02 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 05/2024/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 3 năm 2024, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lý Văn P**; sinh năm 1986, tại tỉnh Đắk Lắk; nơi cư trú: Thôn L, xã Ew, huyện E, tỉnh Đắk Lắk; nghề nghiệp: Không ổn định; trình độ học vấn: 5/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lý Văn C (đã chết) và bà Lương Thị H; có vợ là Nông Thị H và có 02 con; tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 30/5/2018, bị Tòa án nhân dân huyện E, tỉnh Đắk Lắk áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 16 tháng, theo Quyết định số 27/2018/QĐ-TA, đến ngày 23/4/2019 chấp hành xong quyết định. Ngày 10/7/2019, bị Tòa án nhân dân huyện E, tỉnh Đắk Lắk áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 24 tháng, theo Quyết định số 41/2019/QĐ-TA, đến ngày 11/3/2021 chấp hành xong quyết định.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 27/12/2023, hiện nay đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện K – có mặt.

*- Bị hại:* Anh Trần Công K, sinh năm 1996.

Địa chỉ: Số nhà A đường H, phường AB, thị xã B, tỉnh Đắk Lắk – Vắng mặt.

- Người tham gia tố tụng khác:

Người chứng kiến:

- Anh Mai Tứ Q, sinh năm 2003.

Địa chỉ: Thôn L, xã P, huyện K, tỉnh Đắk Lắk – Vắng mặt.

### NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tối ngày 26/12/2023, bị cáo Lý Văn P đi nhờ xe của người dân từ xã Ew, huyện E, tỉnh Đắk Lắk đến khu vực thị trấn P, huyện K để trộm cắp tài sản. Đến khoảng 01 giờ sáng ngày 27/12/2023, bị cáo đi bộ đến nhà kho sào riêng tên QK của anh Trần Công K, tại tổ dân phố M, thị trấn P, huyện K, thấy không có người trông coi nên bị cáo chui vào nhà kho qua khe hở phía dưới cửa cổng sắt phía trước. Khi tìm kiếm tài sản thì phát hiện có 01 máy phát điện màu vàng, nhãn hiệu INGCO đang để phía cuối kho, bị cáo liền kéo máy phát điện ra phía cửa, khi đang chuẩn bị phá cửa để đưa máy phát điện ra ngoài thì bị lực lượng Công an huyện K phát hiện bắt quả tang.

Vật chứng đã thu giữ: 01 máy phát điện nhãn hiệu INGCO, loại: EG3005, công suất 7.0HP. Đến ngày 30/01/2024 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện K đã trả lại máy phát điện nêu trên cho anh Trần Công K là chủ sở hữu hợp pháp.

Tại biên bản và bản kết luận định giá tài sản số 57/KL-HĐĐGTS ngày 28/12/2023, Hội đồng định giá tài sản thuộc Ủy ban nhân dân huyện K kết luận: 01 máy phát điện nhãn hiệu INGCO, loại: EG3005, công suất 7.0HP, có giá trị là 3.500.000 đồng (*ba triệu năm trăm ngàn đồng*).

Quyết định truy tố theo thủ tục rút gọn số 04/QĐ-VKS ngày 26/02/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Búk đã truy tố bị cáo Lý Văn P về tội *Trộm cắp tài sản* theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội đúng như Quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Búk.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Búk sau khi phân tích, đánh giá tính chất vụ án, các chứng cứ buộc tội, các tình tiết giảm nhẹ, nhân thân của bị cáo đã giữ nguyên Quyết định truy tố và đề nghị tuyên bố bị cáo Lý Văn P phạm tội *Trộm cắp tài sản*.

Áp dụng khoản 1 Điều 173, Điều 38, các điểm h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Lý Văn P từ 06 tháng đến 09 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 46, khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự đề nghị:

Chấp nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra trả lại 01 máy phát điện nhãn hiệu INGCO, loại: EG3005, công suất 7.0HP cho anh Trần Công K là chủ sở hữu hợp pháp.

Về trách nhiệm dân sự: Anh Trần Công K không yêu cầu bị cáo phải bồi thường nên không xem xét giải quyết.

Bị cáo Lý Văn P không có ý kiến tranh luận.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo đã nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nên rất ân hận và xin Thẩm phán chủ tọa xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Thẩm phán chủ tọa phiên tòa nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, lời khai của người bị hại, phù hợp với thời gian, địa điểm, biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản khám nghiệm hiện trường và phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác được thu thập có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên tòa. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận khoảng hơn 01 giờ sáng ngày 27/12/2024 bị cáo đã đột nhập vào nhà kho tên QK của anh Trần Công K tại tổ dân phố M, thị trấn P, huyện K, lấy trộm một máy phát điện, nhãn hiệu INGCO, có giá trị 3.500.000 đồng, đã bị phát hiện bắt quả tang.

Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội *Trộm cắp tài sản*, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự quy định:

*1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.*

[3] Đánh giá tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội của bị cáo, xét thấy hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của bị hại, bị cáo nhận thức hành vi trộm cắp tài sản là vi phạm pháp

luật nhưng vì động cơ tư lợi, muốn kiếm tiền nhanh chóng để thỏa mãn nhu cầu của bản thân nên bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội nên cần áp dụng mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ, hậu quả do hành vi phạm tội bị cáo gây ra.

[4] Về tính tiết kiệm năng trách nhiệm hình sự: Không có.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội thuộc trường gây thiệt hại không lớn, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, thể hiện sự ăn năn hối cải, bị cáo là người dân tộc thiểu số nên nhận thức pháp luật có phần hạn chế, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự cần áp dụng cho bị cáo là phù hợp.

[6] Về hình phạt: Từ những nhận định trên, cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn để cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định, mới đảm bảo tính răn đe và tác dụng, giáo dục, cải tạo đối với bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội, mức hình phạt đại diện Viện kiểm sát đề nghị là có căn cứ, cần xem xét chấp nhận khi quyết định hình phạt là phù hợp.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Tài sản bị trộm cắp đã được trả lại cho anh Trần Công K, anh K không yêu cầu bị cáo bồi thường nên không giải quyết là phù hợp.

[8] Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 46, khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Cần chấp nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện K đã trả lại 01 máy phát điện nhãn hiệu INGCO, loại EG3005, công suất 7.0HP cho anh Trần Công K là chủ sở hữu hợp pháp.

[9] Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Lý Văn P phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm là phù hợp.

Vì các lẽ trên,

## **QUYẾT ĐỊNH**

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173, Điều 38, các điểm h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Lý Văn P phạm tội *Trộm cắp tài sản*.

- Xử phạt bị cáo Lý Văn P 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt tạm giữ ngày 27/12/2024.

- Về trách nhiệm dân sự: Tài sản bị trộm cắp đã được trả lại cho anh Trần Công K là chủ sở hữu hợp pháp, anh K không yêu cầu bị cáo phải bồi thường nên không giải quyết.

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 46, khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Chấp nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện K đã trả lại 01 máy phát điện nhãn hiệu INGCO, loại EG3005, công suất 7.0HP cho anh Trần Công K là chủ sở hữu hợp pháp (*Theo biên bản về việc trả lại tài sản ngày 30/01/2024 của Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện K, tỉnh Đắk Lắk*).

- Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Lý Văn P phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo bản án: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị hại vắng mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai theo quy định pháp luật.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND huyện Krông Búk;
- Công an huyện K;
- Cơ quan THA hình sự huyện K;
- Nhà tạm giữ CA huyện K;
- Chi cục THADS huyện K;
- Bị cáo; bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án, văn phòng.

**THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TÒA**

(*đã ký, đóng dấu*)

**Hoàng Văn Vân**